

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2025-2026: Tuần 24 (Từ ngày 26/01/2026 đến ngày 31/01/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.

-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

-Lúc 13g00 ngày 27/01/2026: Sinh viên Học lại môn Lý thuyết âm nhạc Thi tại Phòng 1.1

Lớp	THỨ HAI (26/01)		THỨ BA (27/01)		THỨ TƯ (28/01)		THỨ NĂM (29/01)		THỨ SÁU (30/01)		THỨ BẢY (31/01)		CHỦ NHẬT (01/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K29 (08SV)	Trích đoạn kịch dài (SV tập)	Trích đoạn kịch dài (38/42) T.Hồng- HTB (13g-17g)	Trích đoạn kịch dài (SV tập)	Trích đoạn kịch dài (40/42) T.Hồng- HTB (13g-17g)	Trích đoạn kịch dài (Ôn tập)	Trích đoạn kịch dài (42/42) T.Hồng- HTB (13g-17g)								
	HTB	Trích đoạn kịch dài (39/42) T.Hồng- HTB (17g30-20g30)	HTB	Trích đoạn kịch dài (41/42) T.Hồng HTB (17g30-20g30)	HTB	Thi Trích đoạn kịch dài Phòng thi: HTB Phòng chờ: 2.2, 2.3, 2.4, Đa năng (17g30-21g)								
Diễn viên 29A (19SV)														
Diễn viên 29B (19SV)									Kịch dài (3/42) T.Thịnh P-2.3					
Diễn viên K29C (27SV)		Kịch dài (2/42) C.Phương P-2.3				Kịch dài (SV tự tập) P-2.1A				Kịch dài (3/42) C.Phương P-2.3				
Đạo diễn K30 (10SV)	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.2	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.2	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.2	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.2	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.2		Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (3/42) T.Tường, T.Son P-2.4				
Diễn viên K30A (33SV)														
Diễn viên K30B (29SV)		Kịch nước ngoài cổ điển (5/42) T.Liêm, T.Tường P-2.5						Kịch nước ngoài cổ điển (6/42) T.Liêm, T.Tường HTB			Kịch nước ngoài cổ điển (7/42) T.Liêm, T.Tường HTB			

Lớp	THỨ HAI (26/01)		THỨ BA (27/01)		THỨ TƯ (28/01)		THỨ NĂM (29/01)		THỨ SÁU (30/01)		THỨ BẢY (31/01)		CHỦ NHẬT (01/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K31 (13SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (21/24)	Kỹ thuật diễn viên 1 (22/24) T.Thục- P-2.4 (13g-17g)	Kỹ thuật diễn viên 1 (23/24)	13g00- <u>Thi</u> Kỹ thuật diễn viên 1 (24/24) T.Thục- P-2.4										
	T.Thục P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) T.Thục P-2.4	T.Thục P-2.4	17g30- <u>Thi</u> Giáo dục thể chất (15/15) C.Linh Sân trường										
Diễn viên K31A (28SV)		Họp lớp T.Quang P-0.3		Giáo dục thể chất (15/15) <u>Thi</u> C.Linh Sân trường (17g30)										
Diễn viên K31B (27SV)				Giáo dục thể chất (15/15) <u>Thi</u> C.Linh Sân trường (17g30)										
Thiết kế thời trang K29 (05SV)								Bài thi tốt nghiệp (3/24) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ			Bài thi tốt nghiệp (4/24) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Bài thi tốt nghiệp (5/24) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		
Thiết kế thời trang K30 (10SV)														
Thiết kế thời trang K31 (13SV)														
Thiết kế công nghệ K29 (08SV)				Thiết kế đề án sản phẩm (1/12) T.Vân Anh P-0.7		Thiết kế đề án sản phẩm (2/12) T.Vân Anh P-0.7			Thiết kế poster (30/30) <u>Thi</u> C.Trân P-1.1 (8g-12g)	Thiết kế Brochure- Tập chí (30/30) <u>Thi</u> C.Trân P-1.1 (13g-17g)				

[illegible]

Lớp	THỨ HAI (26/01)		THỨ BA (27/01)		THỨ TƯ (28/01)		THỨ NĂM (29/01)		THỨ SÁU (30/01)		THỨ BẢY (31/01)		CHỦ NHẬT (01/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K29 (04 SV)	Thực tập nghề nghiệp 2													
HD Du lịch K31 (13SV)		Tiến trình lịch sử Việt Nam (10/12) C.Dịu P-1.1 (Sử dụng MC)						Tiến trình lịch sử Việt Nam (11/12) C.Dịu P-1.1 (Sử dụng MC)		Tiến trình lịch sử Việt Nam (12/12) C.Dịu Đi thực tế (Sử dụng MC)				
Quản lý văn hóa K29 (10SV)														
Quản lý văn hóa K30 (35SV)		Văn hóa các dân tộc Việt Nam Thi Nộp bài TL tại Khoa VH			Tổ chức và quản lý Câu lạc bộ - Đội - Nhóm (1/9) T.K.Duy P-1.2 (Sử dụng MC)		Tổ chức và quản lý Câu lạc bộ - Đội - Nhóm (2/9) T.K.Duy P-1.2 (Sử dụng MC)			Kinh tế học văn hóa Thi Nộp bài TL tại Khoa VH				
Quản lý văn hóa K31 (56SV)			Khoa học quản lý (7/12) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Khoa học quản lý (8/12) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (1/15) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Khoa học quản lý (9/12) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Khoa học quản lý (10/12) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (2/15) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)		Khoa học quản lý (11/12) C.V.Phương P-1.4 (Sử dụng MC)	Khoa học quản lý (12/12) C.V.Phương P-1.4 (Sử dụng MC)			

Lớp	THỨ HAI (26/01)		THỨ BA (27/01)		THỨ TƯ (28/01)		THỨ NĂM (29/01)		THỨ SÁU (30/01)		THỨ BẢY (31/01)		CHỦ NHẬT (01/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 29A (47SV) 29B (54SV) 29C (43SV)	Thanh nhạc 6 (24) N1(6) N2(5) N11(6) N16(4) C.KhaLy, C.XyTa, C.Thoa, T.Q.Vinh	Thanh nhạc 6 (24) N4(6) N9(5) C.XyTa, T.Q.Vinh	Thanh nhạc 6 (24) N12(4) N13(5) N15(3) N17(6) N19(6) T.Lộc, C.M.Tú, T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 6 (24) N9(6) N14(4) T.Q.Vinh, T.Tú	Thanh nhạc 6 (24) N2(6) N5(3) N6(5) N8(5) N7(5) C.XyTa, C.Hiền, T.L.Vinh, C.Hà, C.M.Phương	Thanh nhạc 6 (24) N4(7) N11(7) N16(5) N18(5) C.XyTa, C.Thoa, T.Q.Vinh, T.Hân	Thanh nhạc 6 (24) N3(3) N13(6) N15(4) N17(5) N19(5) T.Hân, C.M.Tú, T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 6 (24) N8(6) N12(5) N14(5) C.Hà, T.Lộc, T.Tú	Thanh nhạc 6 (24) N1(7) N5(4) N6(6) N7(6) C.KhaLy, C.Hiền, T.L.Vinh, C.M.Phương	Thanh nhạc 6 (24) N18 (5) T.Hân	Thanh nhạc 6 (24) N3 (4) T.Hân			
	P-2.12, 2.8, 2.15, 2.11	P- 2.8, 2.9	P-2.15, 0.8, 2.10, 2.14, 2.8	P-2.11, 2.9	P-2.8, 2.9, 2.14, 2.11, 2.10	P-2.8, 2.15, 2.10, 2.9	P-2.9, 2.10, 1.9, 2.11, 2.12	P-2.15, 2.11, 2.9	P-2.13, 2.8, 2.12, 2.10	P-2.10	P-2.8			
	Hát với ban nhạc N4 (8/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N5 (7/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N1 (7/15) T. Phát HTA	Hát với ban nhạc N2 (8/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N6 (8/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N3 (7/15) T. Phát HTA	Hát với ban nhạc N5 (8/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N2 (8/15) T. Bình HTA	Hát với ban nhạc N1 (8/15) T. Phát HTA	Hát với ban nhạc N3 (8/15) T. Phát HTA				
Thanh nhạc 30A (45SV) 30B (46SV) 30C (51SV)	Thanh nhạc 4 (24) N6(5) N12(5) N15(4) T.Thái Hòa, T.Đạt, T.Vũ	Thanh nhạc 4 (24) N4(4) N8(4) N10(5) T.Ngân, C.Thoa T.Đoàn	Thanh nhạc 4 (24) N1(4) N5(5) N13(4) C.Hân, T.Thiện, T.Tú	Thanh nhạc 4 (24) N2(5) N3(4) N11(5) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam	Thanh nhạc 4 (24) N8(5) N14(2) C.Thoa, C.Thùy	Thanh nhạc 4 (24) N7(6) N9(5) C.M.Phương, T.Nam	Thanh nhạc 4 (24) N1(5) N5(6) N6(6) N10(6) N11(6) C.Hân, T.Thiện, T.Thái Hòa, T.Đoàn, T.Nam	Thanh nhạc 4 (24) N3(5) N12(6) C.Hoa, T.Đạt	Thanh nhạc 4 N14(3) N15(5) C.Thùy, T.Vũ,	Thanh nhạc 4 (24) N2(6) N4(5) N7(6) N13(5) T. Hiền, T.Ngân, C.M.Phương, T.Tú	Thanh nhạc 4 (24) N9 (5) T.Nam			
	P-1.17, 2.14, 2.10	P-2.11, 2.15, 2.10	P-2.11, 2.13, 2.9	P-2.14, 2.12, 2.8	P-2.15, 1.9	P-2.14, 2.13	P-2.15, 2.13, 0.8, 1.17, 2.8	P-2.10, 2.14	P-2.14, 2.15	P-2.12, 2.8, 2.14, 2.9	P-1.9			
		Ký xướng âm 4 N1 (2/12) C.Hạnh P-1.2					Ký xướng âm 4 N5 (2/12) T.Thắng P-2.5	Ký xướng âm 4 N2 (2/12) C.Hạnh P-1.2			Ký xướng âm 4 N4 (2/12) T. Thành P-1.17			
	Giáo dục chính trị Nhóm 2 (3/15) C. Trúc P-1.4 (N1,4,5,9,13)		Giáo dục chính trị Nhóm 1 (3/15) C. Trúc P-1.4 (N2,3,6,7,8)	Giáo dục chính trị Nhóm 2 (4/15) C. Trúc P-1.9 (N1,4,5,9,13)		Giáo dục chính trị Nhóm 3 (3/15) C. Trúc P-1.4 (N10,11,12,14,15)		Ký xướng âm 4 N3 (1/12) T. Duy P-1.17	Giáo dục chính trị Nhóm 1 (4/15) C. Trúc P-1.4 (N2,3,6,7,8)	Giáo dục chính trị Nhóm 3 (4/15) C. Trúc P-1.4 (N10,11,12,14,15)				

Lớp	THỨ HAI (26/01)		THỨ BA (27/01)		THỨ TƯ (28/01)		THỨ NĂM (29/01)		THỨ SÁU (30/01)		THỨ BẢY (31/01)		CHỦ NHẬT (01/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (58SV) 31B (48SV) 31C (48SV)	Thanh nhạc 2 N1(2) N2(3) N3(3) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa P-2.13, 2.9, 0.8	Thanh nhạc 2 N10(3) N11(2) N12(3) N13(3) C.KhaLy, T.Đạt, T.Vũ, T.P.Cường P-2.12, 2.13, 2.14, 1.17	Thanh nhạc 2 N6(3) N7(3) N8(3) N9(3) C.K.Anh, T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.5, 1.9, 1.17, 2.12		Thanh nhạc 2 N1(3) N4(3) N5(3) N10(3) T.Thiện, C.Hân, C.Vy, C.KhaLy P-2.13, 2.5, 1.17, 2.12		Thanh nhạc 2 N11 (3) T.Đạt P- 2.14	Thanh nhạc 2 N2(4) N7(4) N9(4) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam P-1.9, 2.8, 2.12,	Thanh nhạc 2 N3(4) N4(4) N8(4) T.Đại Hòa, C.Hân, C.N.Anh P-2.11, 1.17, 2.9	Thanh nhạc 2 N5(4) N6(4) N12(4) C.Vy, C.K.Anh, T.Vũ P-2.11, 2.15, 2.13	Thanh nhạc 2 N13 (4) T.P.Cường P- 2.9	Hát dân ca (Miền Nam) Nhóm A (3/5) C.N.Trang P-1.4		
		Hát dân ca (Miền Nam) Nhóm B (2/5) C.N.Trang P-1.4	Tin học N6 (12/15) T. Luân P-0.6 (Nhóm 1-9 HL)	<u>Thi</u> Lý thuyết âm nhạc Phòng thí: Nhóm A: P-0.3, 1.1 Nhóm B: P-1.2, 1.3 Nhóm C: P-1.3, 1.4 Học lại: P-1.1 (13g00)	Hát dân ca (Miền Bắc) Nhóm B (4/5) C. Trinh P-1.4	Hát dân ca (Miền Bắc) Nhóm C (3/5) C. Trinh P-1.4	Tin học N6 (14/15) T. Luân P-0.6 (Nhóm 1-9 HL)		<u>Tin học</u> N6 (15/15) <u>Thi</u> T. Luân P-0.6 (8g-12g)		Hát dân ca (Miền Bắc) Nhóm B (5/5) C. Trinh P-1.2 (Kiểm tra)	Hát dân ca (Miền Bắc) Nhóm C (4/5) C. Trinh P-1.2		
						Tin học N6 (13/15) T. Luân P-0.6 (Nhóm 1-9 HL)			Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm C (4/5) T. Tâm P-1.3		Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm A (4/5) T. Tâm P-1.3	Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm B (4/5) T. Tâm P-1.3		